TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn H2

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan và bà Bùi Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

TRẦN MINH H, sinh năm 1995, tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc A, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị H1, sinh năm 1963; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại quyết định số 11/QĐ-TA ngày 02/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện G áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 21/11/2019; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1959; địa chỉ: Làng D, xã O, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Huỳnh Thị Thi V, sinh năm 1980, địa chỉ: Số 401/7 đường Phạm Văn Đồng, tổ 7, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 26/12/2022, Trần Minh H qua sự giới thiệu của đối tượng tên T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã liên lạc với một người tên H2 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua pháo hoa nổ, H2 hẹn H đến

khu vực làng D, xã O, huyện G, tỉnh Gia Lai để lấy pháo. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ANGOX, BKS: 48F7-2564 đi đến khu vực đã hẹn trước với H2. Tại đây H đã mua của H2 10 (mười) hộp pháo với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Khi mua được pháo H điều khiển xe mô tô đi về đến đoạn đường thuộc làng D, xã O, huyện G thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng O phối hợp với Công an xã O phát hiện và bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang đã tạm giữ: 01 bao tải bên trong có 10 (mười) hộp pháo, có cùng kích thước (17x17x10)cm cụ thể gồm: 05 (năm) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu nền xanh cam, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 04 (bốn) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu nền cam đen, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 01 (một) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ "KS4-4911-BILLION TIME G-49 SHOTS"; 01 điện thoại di động màu đỏ hiệu VIVO 1820; 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGOX, BKS: 48F7-2564.

Tại bản Kết luận giám định số 50/KL-KTHS Công an tỉnh Gia Lai xác định: 10 hộp giấy kín gồm: 05 (năm) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu nền xanh cam, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 04 (bốn) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu nền cam đen, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 01 (một) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ "KS4-4911-BILLION TIME G-49 SHOTS" bên trong mỗi hộp đều có 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 bao xác rắn màu đỏ chuyển đến giám định là pháo hoa nổ, tổng khối lượng 17,5 kg.

Quá trình điều tra bị can H khai dự định sẽ mua pháo về để bán lại cho bà Huỳnh Thị Thi V (sinh năm: 1980, trú tại: tổ 7, phường Thống Nhất, TP. PleiKu, tỉnh Gia Lai) để trừ nợ, vì trước đó H nợ tiền của bà V. Tuy nhiên đó là ý định của một mình H, giữa H và bà V chưa có bất kì một sự trao đổi hay thống nhất nào về việc mua bán pháo để trừ nợ. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không xử lý trách nhiệm đối với bà V là đúng quy định.

Quá trình điều tra xác định vào ngày 26/12/2022 bị can H đã mượn xe mô tô BKS: 48F7-2564 của anh Lê Văn Ph (sinh năm: 1959, trú tại: làng D, xã O, huyện G, tỉnh Gia Lai) để đi ông việc riêng, anh Ph không biết H mượn xe mô tô của mình để đi mua pháo hoa nổ nên ngày 02/03/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho anh Ph là đúng quy định.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để xác minh đối tượng tên T là người giới thiệu và đối tượng H2 đã bán pháo hoa nổ cho bị can H, tuy nhiên vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch của hai đối tượng trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án hiện còn:

- 04 (bốn) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu nền xanh cam, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 03 (ba) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu nền cam đen, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 21 (hai mươi một) vật hình trụ trong 01 (một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ "KS4-4911-BILLION TIME G-49 SHOTS";

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1820, màu đỏ, đã được niêm phong theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Minh H về "Tội buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

- Diễn biến tranh tụng tại phiên toà:

Bị cáo Trần Minh H khai nhận diễn biến hành vi đúng như Cáo trạng đã nêu, mục đích mua pháo nhằm để bán cho người khác với giá 700.000 đồng/hộp, nếu không có người mua thì sẽ sử dụng để đốt, dự định sẽ bán cho bà V để trừ số tiền còn đang nợ. Bị cáo đồng ý về tội danh và điều luật bị truy tố, không có ý kiến kêu oan, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 16 đến 20 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với pháo hoa nổ, tịch thu, sung công đối với chiếc điện thoại của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện G, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên tất cả đều hợp pháp và không có ý kiến, khiếu nại.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi mua 10 hộp pháo nổ, đang vận chuyển về để cất giữ nhằm mục đích bán lại cho người nào có nhu cầu mua

hoặc sử dụng khi không có người mua. Căn cứ vào biên bản bắt quả tang, kết quả giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và xét xử xác định bị cáo đã thực hiện hành vi mua 17,5kg pháo nổ. Về ý thức chủ quan, xét mặc dù bị cáo có khai mục đích mua pháo dùng để bán và khi không có người mua thì sẽ dùng để đốt, tuy nhiên căn cứ vào nhiều lời khai của bị cáo khai nhận về việc mua pháo nhằm để bán kiếm lợi *(BL 20, 24, 26, 70, 71, 72, 74, 75, 76, 77, 78)* thì xác định được bị cáo có ý định mua pháo để bán kiếm lời, có thể bán cho bà V để trừ số tiền còn nợ hoặc cho người khác và sẽ bán hết khi có người mua, điều này phù hợp với những yếu tố khác như về số lượng pháo đã mua, là người làm thuê có mức thu nhập thấp, số tiền đang nợ bà V. Do đó, có cơ sở xác định bị cáo có ý thức mua pháo để bán từ trước và đã thể hiện ra thực tế bằng hành vi mua pháo nên đây là hành vi buôn bán pháo nổ.

[3] Xét pháo hoa nổ là vật liệu nổ có thể gây nguy hiểm cho xã hội nên cần có sự quản lý chặc chẽ của cơ quan quản lý Nhà nước. Khoản 1 Điều 5 Nghị định 37/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định hành vi bị nghiêm cấm trong quản lý, sử dụng pháo *"Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ; trừ trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, cung cấp, vận chuyển, sử dụng pháo hoa nổ theo quy định tại Nghị định này"*.

[4] Xét bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn hưởng lợi bất chính, đã cố ý thực hiện hành vi xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, buôn bán pháo nổ với khối lượng 17,5kg, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự và đã phạm và tội "Tội buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

[5] Về nhân thân, năm 2018 bị cáo từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật nhưng không tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành tốt pháp luật lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng nên cần xử lý nghiêm bằng hình phạt tù, trong khung hình phạt đã phạm, nhằm nghiêm trị, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về án vật chứng: Pháo hoa nổ cấm lưu hành và hộp giấy để chứa pháo hoa nổ không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. Một điện thoại di động được sử dụng làm phương tiện liên lạc mua pháo hoa nổ nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh H phạm "Tội buôn bán hàng cấm".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 04 (bốn) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu nền xanh cam, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 03 (ba) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu nền cam đen, in chữ nước ngoài và chữ "HAPPY BOOM ASSORTED CELEBRATION CAKE REPEATER (1 INCI 49 SHOT) - CS689-T4049"; 21 (hai mươi mốt) vật hình trụ trong 01 (một) hộp giấy, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ "KS4-4911-BILLION TIME G-49 SHOTS".

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1820, màu đỏ, đã được niêm phong theo quy định.

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ngày 10/5/2023.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo Trần Minh H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện G;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện G;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn H2